

Trà Vinh, ngày 02 tháng 03 năm 2022

BẢN GIAO ƯỚC VÀ TIÊU CHÍ ĐIỂM THI ĐUA NĂM 2022

Căn cứ Hướng dẫn số 170/HD-SNV, ngày 09/8/2016 của Hội đồng thi đua, khen thưởng về hướng dẫn tổ chức hoạt động, bình xét Khối, Cụm thi đua trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Khối thi đua MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng nội dung ký kết giao ước thi đua và hoạt động bình xét Khối thi đua MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội như sau:

Phần I: Biểu điểm xác định mức độ hoàn thành các nhiệm vụ trong năm

TT	Tiêu chí	Điểm chuẩn hoàn thành nhiệm vụ			Điểm đăng ký	Điểm tự chấm	Đơn vị tính
		Xuất sắc	Tốt	Hoàn thành			
I	Tiêu chí thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan MTTQ và các đoàn thể	550	495	440			
1	Công tác học tập, tuyên truyền và cụ thể hóa Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Trà Vinh lần thứ XI; các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước trong cơ quan hệ thống tổ chức. Cụ thể:						%
	+ Học tập, tuyên truyền và cụ thể hóa 100% các văn bản của Tỉnh, của Trung ương.	70					
	+ Học tập, tuyên truyền và cụ thể hóa 80% đến dưới 100% các văn bản của Tỉnh, của Trung ương.		63				
	+ Học tập, tuyên truyền và cụ thể hóa dưới 80% các văn bản của Tỉnh, của Trung ương.			56			
2	Công tác xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan:						VB

TT	Tiêu chí	Điểm chuẩn hoàn thành nhiệm vụ			Điểm đăng ký	Điểm tự chấm	Đơn vị tính
		Xuất sắc	Tốt	Hoàn thành			
	<i>Có xây dựng đầy đủ chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan.</i>	60					
	<i>Có xây dựng chương trình, kế hoạch nhưng chưa đầy đủ theo yêu cầu (thiếu từ 01 đến 02 chương trình, kế hoạch).</i>		54				
	<i>Có xây dựng chương trình, kế hoạch nhưng chưa đầy đủ (thiếu từ 03 chương trình, kế hoạch trở lên).</i>			48			
3	Công tác chỉ đạo, điều hành, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chính trị của Tỉnh ủy, Trung ương theo hệ thống dọc giao cho cơ quan, đơn vị.						%
	<i>- Đạt 100% chương trình kế hoạch đề ra.</i>	60					
	<i>- Đạt từ 80% đến dưới 100% chương trình kế hoạch đề ra.</i>		54				
	<i>- Đạt dưới 80% kế hoạch đề ra.</i>			48			
4	Công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện ở địa phương, cơ sở:						VB
	<i>Có chủ động hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ ở địa phương góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của cơ quan;</i>	60					
	<i>Có hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhưng không được thường xuyên dẫn đến một số nhiệm vụ chính trị của đơn vị đạt hiệu quả chưa cao.</i>		54				

TT	Tiêu chí	Điểm chuẩn hoàn thành nhiệm vụ			Điểm đăng ký	Điểm tự chấm	Đơn vị tính
		Xuất sắc	Tốt	Hoàn thành			
	<i>Không chủ động hướng dẫn và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của cơ sở dẫn đến chất lượng hiệu quả công tác chỉ đạt ở mức trung bình.</i>			48			
5	Kết quả thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của hệ thống tổ chức, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở:						%
	<i>Kết quả thực hiện được đánh giá đạt 100% các đơn vị từ tỉnh đến cơ sở.</i>	50					
	<i>Kết quả thực hiện được đánh giá đạt từ dưới 80% đến 100% các đơn vị từ tỉnh đến cơ sở.</i>		45				
	<i>Kết quả thực hiện được đánh giá đạt dưới 80% các đơn vị từ tỉnh đến cơ sở.</i>			40			
6	Công tác củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy và kết quả xếp loại chất lượng hoạt động của đơn vị từ tỉnh đến cơ sở:						ĐƠN VỊ
	<i>Có từ 7 đơn vị cấp huyện trở lên được cấp trên nhận xét, đánh giá mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.</i>	40					
	<i>Có từ 5-6 đơn vị cấp huyện được cấp trên nhận xét, đánh giá mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ.</i>		36				
	<i>Có dưới 5 đơn vị cấp huyện được cấp trên đánh giá hoàn thành nhiệm vụ.</i>			32			
7	Công tác tập huấn, bồi dưỡng và đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ tỉnh đến cơ sở						%
	<i>Có 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn.</i>	40					

TT	Tiêu chí	Điểm chuẩn hoàn thành nhiệm vụ			Điểm đăng ký	Điểm tự chấm	Đơn vị tính
		Xuất sắc	Tốt	Hoàn thành			
	<i>Có dưới 100% đến 80% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn.</i>		36				
	<i>Có dưới 80% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn.</i>			32			
8	Việc thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí.						NGƯỜI
	<i>Không có CBCCVC bị xử lý vi phạm về tham nhũng, lãng phí.</i>	50					
	<i>Có CBCCVC bị điều tra về tham nhũng, lãng phí.</i>		45				
	<i>Có CBCCVC bị cơ quan điều tra kết luận có tham nhũng, lãng phí.</i>			40			
9	Công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý, xây dựng Đảng, chính quyền:						VB
	<i>Tổ chức giám sát và phản biện xã hội đủ số lượng nội dung đăng ký.</i>	40					
	<i>Tổ chức giám sát và phản biện xã hội thiếu 01 nội dung đăng ký.</i>		36				
	<i>Tổ chức giám sát và phản biện xã hội thiếu 02 nội dung đăng ký trở lên.</i>			32			
10	<i>Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, thực hiện dân chủ trong cơ quan và ở cơ sở.</i>	40					
	<i>Có đơn thư về việc thiếu dân chủ trong cơ quan và ở cơ sở.</i>		36				
	<i>Cơ quan có thẩm quyền kết luận là thiếu dân chủ trong cơ quan và ở cơ sở.</i>			32			
II	Tiêu chí về thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị	200	180	160			

TT	Tiêu chí	Điểm chuẩn hoàn thành nhiệm vụ			Điểm đăng ký	Điểm tự chấm	Đơn vị tính
		Xuất sắc	Tốt	Hoàn thành			
1	Tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh:						KQĐG
	<i>Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ</i>	80					
	<i>Hoàn thành tốt nhiệm vụ</i>		72				
	<i>Hoàn thành nhiệm vụ</i>			64			
2	Các tổ chức đoàn thể trong sạch, vững mạnh:						KQĐG
	<i>Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ</i>	40					
	<i>Hoàn thành tốt nhiệm vụ</i>		36				
	<i>Hoàn thành nhiệm vụ</i>			32			
3	Xây dựng mô hình và có ít nhất 01 điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cụ thể:						VB
	<i>Có ít nhất 01 mô hình (của cơ quan trực tiếp triển khai không lấy trong hệ thống) có hiệu quả và được nhân rộng.</i>	40					
	<i>Có ít nhất 01 mô hình của đơn vị được triển khai có hiệu quả nhưng chưa được nhân rộng.</i>		36				
	<i>Có 01 mô hình nhưng chưa phát huy hiệu quả.</i>			32			
4	Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được học tập, phổ biến, quán triệt các Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, viết bản cam kết và thực hiện tốt nội dung tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu năm 2022						%
	<i>Đạt 100%</i>	40					
	<i>Đạt dưới 100% đến 80%</i>		36				
	<i>Đạt dưới 80%</i>			32			

TT	Tiêu chí	Điểm chuẩn hoàn thành nhiệm vụ			Điểm đăng ký	Điểm tự chấm	Đơn vị tính
		Xuất sắc	Tốt	Hoàn thành			
III	Tiêu chí về thực hiện các nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng	200	180	160			
1	Có quy chế công tác thi đua, khen thưởng; thành lập và hoạt động của Hội đồng thi đua, khen thưởng, Hội đồng xét duyệt sáng kiến cơ quan						VB
	<i>Có đầy đủ các nội dung</i>	20					
	<i>Thiếu 01 trong 03 nội dung</i>		18				
	<i>Thiếu 02 trong 03 nội dung</i>			16			
2	Có kế hoạch phát động phong trào thi đua trong cơ quan, tổ chức; có hướng dẫn về nội dung, tiêu chí, thang bảng điểm thi đua phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn của tổ chức, đơn vị.						%
	<i>Đạt 100% kế hoạch phát động phong trào thi đua trong cơ quan, tổ chức.</i>	20					
	<i>Đạt dưới 100% đến 80% kế hoạch phát động phong trào thi đua trong cơ quan, tổ chức.</i>		18				
	<i>Đạt dưới 80% kế hoạch phát động phong trào thi đua trong cơ quan, tổ chức.</i>			16			
3	Công tác thẩm định, đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng trong cơ quan và tổ chức và hồ sơ khen thưởng đảm bảo công khai minh bạch, chính xác, kịp thời.						%
	<i>100% hồ sơ khen thưởng đảm bảo công khai minh bạch, chính xác, kịp thời.</i>	20					
	<i>80% đến dưới 100% hồ sơ khen thưởng đảm bảo công khai minh bạch, chính xác, kịp thời.</i>		18				

TT	Tiêu chí	Điểm chuẩn hoàn thành nhiệm vụ			Điểm đăng ký	Điểm tự chấm	Đơn vị tính
		Xuất sắc	Tốt	Hoàn thành			
	<i>Dưới 80% hồ sơ khen thưởng đảm bảo công khai minh bạch, chính xác, kịp thời.</i>			16			
4	Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu, các cuộc vận động do Trung ương MTTQ Việt Nam; Trung ương các đoàn thể và tỉnh Trà Vinh.						%
	<i>Tổ chức triển khai đạt dưới 100%</i>	20					
	<i>Tổ chức triển khai đạt dưới 100% đến 80%</i>		18				
	<i>Tổ chức triển khai đạt dưới 80%</i>			16			
	<i>Tích cực tham gia thực tốt các hoạt động và phong trào thi đua do Khối thi đua và Công đoàn cấp trên tổ chức</i>	20					%
	<i>Tham gia đạt 80% nội dung các hoạt động và phong trào thi đạt mức hoàn thành tốt</i>		18				
	<i>Tham gia đạt 50% nội dung các hoạt động và phong trào thi đạt mức hoàn thành</i>			16			
	Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước; ngày truyền thống của MTTQ và các đoàn thể năm 2022	20	18	16			
5	<i>Kịp thời củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy thi đua, khen thưởng; cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng</i>	20					
	<i>Không kịp thời củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy thi đua, khen thưởng; cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ công</i>		18				

TT	Tiêu chí	Điểm chuẩn hoàn thành nhiệm vụ			Điểm đăng ký	Điểm tự chấm	Đơn vị tính
		Xuất sắc	Tốt	Hoàn thành			
	<i>tác thi đua, khen thưởng</i>						
	<i>Không cùng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy thi đua, khen thưởng; cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng</i>			16			
6	<i>Có nhiều mô hình, điển hình, cách làm sáng tạo, hiệu quả, nổi bật trong thực hiện các phong trào thi đua năm 2022.</i>	20					SỐ LƯỢNG
	<i>Có ít nhất 03 mô hình, điển hình cách làm sáng tạo</i>		18				
	<i>Có ít nhất 01 mô hình điển hình, và cách làm sáng tạo</i>			16			
7	<i>Tổ chức các hoạt động chuyên đề tổng kết, biểu dương, khen thưởng và tuyên truyền, phổ biến nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến.</i>	20	18	16			
8	<i>Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo định kỳ.</i>						SỐ LƯỢNG
	<i>Gửi đầy đủ và đúng thời gian quy định</i>	20					
	<i>Trễ từ 01 báo cáo</i>		18				
	<i>Thiếu từ 1 báo cáo</i>			16			
IV	Điểm thưởng	50	45	40			
	Tổng cộng	1.000	900	800			

*** Tổng số điểm thi đua: 1.000 điểm, trong đó quá trình chấm điểm lưu ý một số vấn đề sau:**

1. Số điểm thực hiện 3 tiêu chí thi đua (Tiêu chí I: 550 điểm, Tiêu chí II: 200 điểm, Tiêu chí III: 200 điểm) = 950 điểm

2. Các chỉ tiêu đơn vị tự đánh giá có số liệu và văn bản chứng minh (số điểm đạt dựa trên kết quả thực hiện của từng tiêu chí ở ba mức độ để chấm).

3. Số điểm thưởng: 50 điểm, gồm các nội dung được cộng điểm như sau:

- Có nội dung, hoạt động vượt mức, vượt chỉ tiêu đăng ký, cơ quan được Trung ương hoặc Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá, xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (**được cộng 15 điểm**); Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá hoàn thành tốt (**được cộng 10 điểm**).

- Có nhiều giải pháp đổi mới, sáng tạo, mang lại hiệu quả nổi bật trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện; có ít nhất 02 quyết định khen thưởng các hoạt động chuyên đề từ hình thức Bằng khen của UBND tỉnh và tương đương trở lên (**01 quyết định khen cấp bộ, ngành, tỉnh được cộng 5 điểm; cấp Chính phủ hoặc được suy tôn cờ dẫn đầu khối cấp khu vực được cộng 10 điểm**).

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời sơ, tổng kết, biểu dương, khen thưởng và phổ biến nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến trong năm: Có từ 05 mô hình trở lên (**được cộng 10 điểm**); có từ 3-4 mô hình (**được cộng 5 điểm**); dưới 3 mô hình **không cộng**.

- Cuối năm có từ 07 đơn vị cấp huyện được cấp trên xác nhận là đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (**được cộng 10 điểm**); từ 05-06 đơn vị cấp huyện được cấp trên xác nhận là đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (**được cộng 5 điểm**); dưới 05 đơn vị **không cộng**.

- Có nhiều đóng góp tích cực cho hoạt động của Khối thi đua và thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo (**được cộng 5 điểm**).

4. Số điểm trừ: 50 điểm

- Không có bản đăng ký thi đua trong năm (**-5 điểm**).

- Cơ quan, đơn vị có cá nhân vi phạm kỷ luật hình cảnh cáo trở lên (**-10 điểm**)

- Cơ quan không đạt chuẩn văn hóa, đạt chuẩn, về an toàn và an ninh trật tự (**-10 điểm**).

- Cơ quan có 50% đơn vị cấp dưới bị cấp trên đánh giá hoàn thành nhiệm vụ (**-10 điểm**).

Phần II. Nguyên tắc và phương pháp chấm điểm

1. Nguyên tắc chấm điểm

Căn cứ vào các nội dung, chỉ tiêu (định lượng, định tính) và thang điểm, đối chiếu vào kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của mỗi cơ quan, đơn vị đề ra trong năm và kết quả, đánh giá xếp loại của Trung ương, của tỉnh (đối với tập thể cơ quan, tổ chức) và của lãnh đạo cơ quan (đối với cá nhân), các thành viên tự nhận xét, đánh giá và chấm điểm tương ứng tỷ lệ, mức độ hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch, nhưng không vượt quá số điểm từng tiêu chí theo quy định.

Đối với những đơn vị trong Khối thi đua được bình bầu, suy cử đề nghị UBND tỉnh tặng cờ thi đua thì phải được Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm

2. Phương pháp chấm điểm

Các đơn vị tự chấm điểm (có sự thống nhất của tập thể lãnh đạo) gửi về Khối trường để tổng hợp, báo cáo tại Hội nghị tổng kết cuối năm để làm cơ sở đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng của Khối thi đua hàng năm.

Bản giao ước này được lập thành 07 bản, mỗi cơ quan giữ 01 bản, gửi đăng ký với Hội đồng thi đua khen thưởng tỉnh 01 bản.

<p>TỈNH ĐOÀN BÍ THƯ</p>  <p><i>Trần Lợi Lương</i></p> <p>HỘI CỰU CHIẾN BINH TỈNH</p>	<p>ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC TỈNH</p>  <p><i>Nguyễn Văn Lợiết</i></p> <p>LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH</p>
 <p><i>Nguyễn Ngọc Giao</i></p> <p>HỘI NÔNG DÂN TỈNH</p>	 <p><i>Lê Thị Kim Chi</i></p> <p>HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ TỈNH</p>
 <p><i>Lê Bích Chi</i></p>	 <p><i>Trịnh Thị Phương</i></p>